**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----ΔΔΔ-----

**HỢP ĐỒNG KINH TẾ**

**Số :**

-Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH11 đã được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 14/6/2005 và có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2006;

-Căn cứ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 đã được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015;

- Căn cứ nhu cầu và khả năng của hai bên;

*Hôm nay, ngày* *tháng*  *năm* *, Chúng tôi gồm có:*

|  |  |
| --- | --- |
| **BÊN A (BÊN MUA):** | |
| \* Địa chỉ: ${address} | |
| \* Điện thoại: ${phone} | \* Fax: ${fax} |
| \* Mã số thuế: | |
| \* Đại diện: ${name} | \* Chức vụ: ${rank} |
| **BÊN B (BÊN BÁN): CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT THƯƠNG MẠI THÁI KHƯƠNG** | |
| \* Địa chỉ: 30D Phan Văn Sửu, phường 13, quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh | |
| \* Điện thoại: (028) 3813-4728 | \* Fax: (028) 3813-4727 |
| \* Mã số thuế: 0304844502 | |
| \* Đại diện: Ông **NGUYỄN VĂN SANG** | \* Chức vụ: **Giám đốc** |

***Sau khi trao đổi, thoả thuận, hai bên thống nhất ký kết hợp đồng với các điều khoản sau:***

**Điều 1. NỘI DUNG HỢP ĐỒNG**

- Bên A đồng ý giao và Bên B đồng ý nhận thực hiện: (Dự án gì, choc ty nào)

- Các nội dung chi tiết yêu cầu về kỹ thuật, phạm vi cung cấp, danh mục thiết bị, phụ kiện, xuất xứ quy định tại Điều 01 của Hợp đồng này.

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Thông số kỹ thuật chi tiết** | **ĐVT** | **Số lượng** | **Đơn giá [VNĐ]** | **Thành tiền [VNĐ]** |
| 1 | ${spec} | ${unit} | ${quantity} | ${price} | ${amount} |
| **Cộng** | | | | | ${totalBeforeTax} |
| **Thuế VAT** ${tax}**%** | | | | | ${taxAmount} |
| **Tổng** | | | | | ${totalAfterTax} |

**Điều 2. CHẤT LƯỢNG HÀNG HÓA, THÔNG SỐ KỸ THUẬT, CHỨNG TỪ:**

* Sản phẩm bên B cung cấp phải đúng xuất xứ, đúng thông số kỹ thuật qui định hợp đồng
* Chất lượng hàng hóa : Hàng mới 100%, theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.
* Chứng từ kèm theo khi giao hàng:

+ Chứng chỉ xuất xứ (CO) (sao y bản chính) do Phòng thương mại của nước sản xuất phát hành,

+ Chứng chỉ chất lượng (CQ) (sao y bản chính) do Nhà máy sản xuất cung cấp.

+ Hóa đơn giá trị gia tăng hợp lệ.

**Điều 3: PHƯƠNG THỨC GIAO NHẬN HÀNG:**

* Thời gian giao hàng:
* Địa điểm giao nhận hàng:

**Điều 4: PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**

* Thanh toán:
* Thanh toán bằng hình thức chuyển khoản
* Số tài khoản:

**Điều 5. TRÁCH NHIỆM CỦA MỖI BÊN**

**5.1. Trách nhiệm của bên B:**

* Bên B đảm bảo cung cấp hàng hoá cho bên A đúng theo số lượng, chủng loại và nguồn gốc xuất xứ, thời gian qui định tại Điều 1, Điều 2 của Hợp đồng này.
* Chịu trách nhiệm bảo hành hàng hóa theo đúng quy định tại Điều 6 của Hợp đồng này.
* Sắp xếp nhân sự có chuyên môn, có mặt trong vòng 36 giờ khi nhận được thông báo về sự cố có liên quan đến thiết bị cung cấp.
* Cung cấp thiết bị tương đương trong vòng 36 giờ để thay thế trong trường hợp thiết bị không hoạt động được trong thời gian bảo hành do lỗi của nhà sản xuất.
* Thông báo cho bên A ít nhất 3 ngày khi hàng hoá về đến kho bên B.
* Cung cấp hoá đơn tài chính hợp lệ.

**5.2. Trách nhiệm của bên A:**

* Sắp xếp phương tiện, nhân lực để nhận hàng khi có thông báo giao hàng của bên B, kiểm tra hàng hóa và thanh toán đầy đủ cho bên B đúng hạn theo qui định tại điều 3 và điều 4 của Hợp đồng này.
* Có quyền từ chối nhận hàng nếu bên B giao không đúng yêu cầu qui định tại Điều 1, Điều 2 và Điều 3 của Hợp đồng này, mọi chi phí phát sinh do đổi trả hàng hóa bên B chịu trách nhiệm chi trả. Đồng thời bên B phải cung cấp lại hàng mới đúng yêu cầu tại Điều 1 và Điều 2 hợp đồng này.

**Điều 6: BẢO HÀNH:**

* Thiết bị được bảo hành 12 tháng kể từ ngày giao hàng ( không bao gồm phụ tùng )
* Trong thời gian bảo hành, nếu thiết bị bị hỏng hóc do lỗi nhà sản xuất Bên B có   
  trách nhiệm sửa chữa hoặc thay thế thiết bị mới miễn phí từ chính hãng cho Bên A. Ngược lại nếu do lỗi vận hành cửa người sử dụng thì mọi chi phí sửa chữa hoặc thay thế sẽ do bên A chịu.
* Trong thời gian bảo hành, bên A phải tuân thủ theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Nếu có bất kỳ sự cố kỹ thuật nào xảy ra, liên hệ ngay với bên B để giải quyết, không được tự ý tháo rời thiết bị khi chưa được phép của bên B. Bên B sẽ cử nhân viên đến kiểm tra và sửa chữa.
* Bên bán sẽ không bảo hành trong các trường hợp do bên mua sử dụng vận hành không đúng theo yêu cầu, tiêu chuẩn và hướng dẫn của nhà cung cấp, tình trạng máy móc không còn nguyên vẹn, bị cháy nổ do tác động bên ngoài, gãy, bể do va đập, bị thiên tai, sét đánh, lũ lụt…
* Sau khi kiểm tra có sự giám sát của hai bên, kết luận có sự cố do lỗi nhà sản xuất, bên bán sẽ phải tiến hành sửa chữa các hư hỏng và chịu mọi chi phí sửa chữa thay thế, di chuyển. Ngược lại, nếu sự cố do lỗi của người sử dụng thì bên mua sẽ phải thanh toán các chi phí sửa chữa, thay thế và di chuyển.

**Điều 7: ĐIỀU KHOẢN PHẠT KHÔNG THỰC HIỆN ĐÚNG HỢP ĐỒNG**

* Trong trường hợp bên bán giao hàng chậm so với quy định tại điều 3 của hợp đồng này, trừ trong trường hợp bất khả kháng (thiên tai lũ lụt, sự cố chìm tàu, chiến tranh), bên bán phải thanh toán cho bên mua 0.1% trị giá hàng hóa giao chậm, nếu quá 30 ngày quy định tại điều này bên mua có quyền từ chối thanh toán, hủy hợp đồng và nhận lại tiền thanh toán đợt I mà không phát sinh bất kỳ trách nhiệm bồi thường nào cho bên bán và bên bán còn bị phạt 8% giá trị Hợp đồng.
* Trong trường hợp bên mua thanh toán chậm so với quy định tại điều 4 của hợp đồng này, bên mua phải thanh toán cho bên bán 0.1% giá trị số tiền cần thanh toán cho mỗi ngày thanh toán chậm và tổng thời gian thanh toán chậm không quá 30 ngày, nếu quá 30 ngày quy định tại điều này bên bán có quyền thu hồi hàng hóa và mọi chi phí phát sinh trong quá trình thu hồi hàng hóa do bên mua chịu.
* Trong trường hợp bên bán giao hàng không đúng chất lượng, chủng loại như quy định tại điều I của hợp đồng này, bên mua có quyền từ chối thanh toán, trả lại hàng và nhận lại tiền đặt hàng và bên bán còn bị phạt 8% giá trị Hợp đồng.
* Trường hợp Bên bán giao hàng đủ số lượng, đúng chất lượng như qui định tại Điều 1 của Hợp đồng này mà Bên mua không nhận hàng thì Bên mua phải bồi thường toàn bộ phí vận tải hàng hóa và bị phạt 8% giá trị Hợp đồng. Số tiền phạt này sẽ được trừ vào số tiền mà Bên A đã tạm ứng cho Bên B.

**Điều 8. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

* Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản đã ghi trong hợp đồng.
* Hai bên chủ động thông báo cho nhau tiến độ hợp đồng. Nếu có vần đề bất lợi phát sinh, các bên phải kịp thời thông báo cho nhau biết và tích cực cùng nhau bàn bạc giải quyết trên tinh thần hợp tác.
* Trường hợp có nội dung tranh chấp không tự giải quyết được thì hai bên thống nhất chuyển vụ việc đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Đây là cơ quan có đủ thẩm quyền giải quyết, các chi phí về kiểm tra, xác minh và lệ phí Tòa án do bên có lỗi chi trả.
* Hợp đồng và bảo hành có hiệu lực kể từ ngày ký, cho đến khi hai bên hoàn thành công tác thanh quyết toán, nếu không có vướng mắc gì thì hợp đồng mặc nhiên được thanh lý.
* Hợp đồng này làm thành 04 bản, bên A giữ 02 bản bên B giữ 02 bản và có giá trị pháp lý như nhau.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN A** | **ĐẠI DIỆN BÊN B** |